TẠP CHÍ ĐIỆN TỬ
THƯƠNG HIỆU & CÔNG LUẬN

Bắc Ninh tập trung cơ cấu lại ngành nông nghiệp theo hướng hiện đại, sinh thái, hữu cơ, tuần hoàn, đa giá trị

18:34 31/08/2026

Phó Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Ninh Lê Xuân Lợi vừa ký, ban hành Kế hoạch số 318/KH-UBND về việc thực hiện Chương trình hành động số 32-CTr/TU ngày 19/6/2026 của Tỉnh ủy về nông nghiệp, nông dân, nông thôn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

Kế hoạch nhằm cụ thể hóa Nghị quyết số 19-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Nghị quyết số 85/NQ-CP của Chính phủ và Chương trình hành động số 32-CTr/TU của Tỉnh ủy; đồng thời phát huy tiềm năng, lợi thế của Bắc Ninh sau sắp xếp đơn vị hành chính. Tỉnh định hướng chuyển mạnh từ tư duy sản xuất nông nghiệp sang phát triển kinh tế nông nghiệp, lấy người nông dân làm chủ thể, khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và liên kết chuỗi làm động lực.



Ứng dụng công nghệ thông minh trong quan trắc, giám sát sản xuất nông nghiệp.

Theo đó, Bắc Ninh tập trung cơ cấu lại ngành nông nghiệp theo hướng hiện đại, sinh thái, hữu cơ, tuần hoàn, đa giá trị và phát thải thấp; tổ chức sản xuất theo vùng nguyên liệu tập trung, gắn với chế biến, bảo quản, logistics, truy xuất nguồn gốc, xây dựng thương hiệu và mở rộng thị trường. Nông nghiệp được đặt trong mối liên kết với phát triển công nghiệp, đô thị, du lịch nông thôn và xây dựng nông thôn mới, góp phần thực hiện mục tiêu xây dựng Bắc Ninh trở thành thành phố trực thuộc Trung ương trước năm 2030.

Đến năm 2030, tỉnh phấn đấu tốc độ tăng trưởng GRDP ngành nông, lâm nghiệp và thủy sản bình quân đạt 1,5-2%/năm; giá trị sản xuất bình quân trên 1 ha đất sản xuất nông nghiệp đạt từ 150 triệu đồng trở lên. Toàn tỉnh có trên 1.000 sản phẩm OCOP đạt từ 3 sao trở lên, trong đó sản phẩm 4 sao chiếm 7% và có ít nhất 3 sản phẩm đạt 5 sao.

Tỷ lệ giá trị sản xuất ứng dụng công nghệ cao phấn đấu đạt 50% đối với nông nghiệp, 55% đối với thủy sản và 30% đối với lâm nghiệp; trên 80% giá trị sản phẩm nông nghiệp, thủy sản được sản xuất theo quy trình GAP hoặc tương đương; chăn nuôi tại các trang trại, khu chăn nuôi tập trung chiếm 80%. Tỷ lệ giá trị sản phẩm nông, lâm nghiệp và thủy sản được sản xuất theo hình thức hợp tác, liên kết đạt từ 30%; giá trị xuất khẩu nông, lâm, thủy sản tăng bình quân 7-10%/năm; tỷ lệ che phủ rừng đạt 30,65%.

Đối với nông dân, Kế hoạch đặt mục tiêu năng suất lao động nông nghiệp tăng bình quân 6-6,5%/năm; thu nhập bình quân của người dân nông thôn năm 2030 tăng gấp 2 lần so với năm 2020. Tỷ trọng lao động nông nghiệp trong tổng lao động xã hội giảm còn 12,7%; tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 90%, trong đó lao động có bằng cấp, chứng chỉ đạt 42%.

Trong xây dựng nông thôn, tỉnh phấn đấu 70% số xã đạt chuẩn nông thôn mới theo bộ tiêu chí giai đoạn 2026-2030, trong đó 10% số xã đạt chuẩn nông thôn mới hiện đại. Tỷ lệ người dân nông thôn được sử dụng nước sạch đạt quy chuẩn là 93,8%; tỷ lệ thu gom, xử lý chất thải rắn sinh hoạt ở khu vực nông thôn đạt trên 98,5%. Tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2026-2030 giảm 1-1,5 điểm phần trăm/năm; phấn đấu đến hết năm 2027, trên địa bàn tỉnh không còn hộ nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021-2025.

Để hiện thực hóa các mục tiêu, Kế hoạch đề ra 9 nhóm nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm. Trong đó, tỉnh chú trọng nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước theo mô hình chính quyền địa phương 2 cấp; phát huy quyền làm chủ của người dân;

hỗ trợ đào tạo nghề, việc làm, tín dụng, khởi nghiệp và nâng cao năng lực quản trị cho hợp tác xã, doanh nghiệp, hộ sản xuất.

Trong cơ cấu lại sản xuất, Bắc Ninh sẽ hình thành các vùng hàng hóa tập trung đối với vải thiều, lúa chất lượng cao, cây có múi, nhãn, ổi, rau an toàn, hoa, cây dược liệu; phát triển chăn nuôi an toàn sinh học, thủy sản công nghệ cao, rừng gỗ lớn và lâm sản ngoài gỗ. Tỉnh khuyến khích tích tụ, tập trung đất đai; mở rộng sản xuất theo tiêu chuẩn VietGAP, GlobalGAP, hữu cơ; cấp mã số vùng trồng, vùng nuôi, cơ sở đóng gói và thu hút đầu tư vào chế biến sâu, kho lạnh, bảo quản và logistics nông sản.

Chuyển đổi số được xác định là một khâu đột phá. Tỉnh sẽ xây dựng cơ sở dữ liệu số thống nhất về đất đai, cây trồng, vật nuôi, thủy sản, lâm nghiệp, thủy lợi và môi trường; triển khai nhật ký sản xuất điện tử, truy xuất nguồn gốc, dự báo thị trường, thương mại điện tử; từng bước ứng dụng trí tuệ nhân tạo, Internet vạn vật, dữ liệu lớn, GIS, viễn thám, cảm biến thông minh và thiết bị bay không người lái. Giai đoạn 2026-2030, tỉnh phấn đấu tuyển sinh, đào tạo giáo dục nghề nghiệp cho khoảng 610.000 người, trong đó trên 333.000 người là lao động nông thôn và đồng bào dân tộc thiểu số.

Cùng với phát triển kinh tế, Bắc Ninh xây dựng nông thôn theo hướng hiện đại, thông minh, thích ứng với biến đổi khí hậu; kết nối giao thông nông thôn với vùng sản xuất, khu công nghiệp và trung tâm logistics; phát triển du lịch nông nghiệp, du lịch cộng đồng, làng nghề gắn với bảo tồn Dân ca Quan họ Bắc Ninh, di tích, lễ hội và bản sắc văn hóa Kinh Bắc.

Kế hoạch cũng xác định lộ trình thực hiện một số nhiệm vụ mới như xây dựng Trung tâm giám sát, điều hành quản lý bảo vệ rừng và Trung tâm cứu hộ động vật hoang dã Tây Yên Tử vào năm 2028; nghiên cứu ứng dụng thiết bị bay không người lái trong giám sát tài nguyên rừng, nâng cấp Trung tâm giống nông nghiệp và xây dựng mô hình số theo dõi chỉ số phát thải carbon tại các hợp tác xã sản xuất, tiêu thụ vải thiều.

Phấn đấu đến năm 2045, Bắc Ninh hướng tới nền nông nghiệp thông minh, hữu cơ, tuần hoàn, phát thải carbon thấp; nông thôn văn minh, hiện đại, xanh, sạch, giàu bản sắc và có chất lượng sống ngày càng tiệm cận khu vực đô thị.

Bá Đoàn